

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **38**/2024/QĐVHNGĐ-ST
Ngày: 02/02/2024
V/v: Yêu cầu công nhận
thuận tình ly hôn

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/V YÊU CẦU CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H
Với thành phần giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

Chủ tọa phiên họp: Bà **Nguyễn Thị K T** - Thẩm phán
Thư ký phiên họp: Bà **Chử Thị Bích L** - Thẩm tra viên chính
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thị Hà P - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 20/2024/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số 16/2024/QĐ-MPH ngày 25/01/2024, giữa:

Người yêu cầu:

- Anh **Đinh Văn H**, sinh ngày 05/11/1984

Hộ chiếu số: C3661446, do Cục quản lý Xuất nhập cảnh cấp ngày 13/7/2017

Nơi ở hiện nay: KOLONISTENWEG 33, 26789 Leer, Deuschlan, Cộng hoà liên bang Đức.

Hộ khẩu thường trú và hiện đang tạm trú tại: Xóm 8 thôn 3, Xã T, huyện K, tỉnh H.

- Chị **Nguyễn Thị Thu G**, sinh ngày 21/12/1984.

Hộ chiếu số: Q00362531 cấp ngày 7/8/2023 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức.

Nơi ở hiện nay: Inder Baumschule 10, 26655 Westerstede, Cộng hoà liên bang Đức.

Hộ khẩu thường trú và hiện đang tạm trú tại: Thôn P, xã D, huyện T, thành phố H.

(Anh Đinh Văn H và chị Nguyễn Thị Thu G đều có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NHẬN THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố H nhận định:

Tại Đơn xin thuận tình ly hôn gửi Tòa án ngày 22/01/2024 và Bản tự khai đề ngày 25/01/2024 anh Đinh Văn H và chị Nguyễn Thị Thu G thống nhất trình bày:

- Về tình cảm: Anh Đinh Văn H và chị Nguyễn Thị Thu G tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 31/3/2016 tại UBND xã D, huyện T, thành phố H. Sau khi cưới anh chị sống chung ở nhà bố mẹ đẻ chị G tại xã Duyên Thái, huyện Thường Tín. Năm 2017, anh chị sang Cộng hòa liên bang Đức làm lao động tự do và sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, kinh tế vợ chồng khó khăn, anh H thường xuyên đi làm ăn xa nhà thỉnh thoảng mới về, hơn nữa hai vợ chồng không có con chung dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay mỗi người một nơi, tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách, kinh tế vợ chồng riêng biệt. Anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Đinh Văn H và chị Nguyễn Thị Thu G không có con chung nên đề nghị Tòa án không giải quyết.

- Về tài sản chung gồm động sản và bất động sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Căn cứ khoản 2 Điều 121; khoản 2 Điều 127; Điều 51, 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Văn H và chị Nguyễn Thị Thu G

- Về con chung: Không có nên đề nghị Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét.

- Về lệ phí: Anh Đinh Văn H và chị Nguyễn Thị Thu G phải chịu mỗi người 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 144; khoản 2 Điều 149; Điều 150; Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370 và Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 10/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Đinh Văn H và chị Nguyễn Thị Thu G.

Anh Đinh Văn H và chị Nguyễn Thị Thu G được ly hôn.

2. Về con chung: Xác nhận anh Đinh Văn H và chị Nguyễn Thị Thu G không có con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản, nhà ở và các khoản nợ chung: Hai bên thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

4. Về lệ phí: Anh Đinh Văn H và chị Nguyễn Thị Thu G phải chịu mỗi người 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh H và chị G đã nộp xong tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0023001 ngày 22/01/2024 tại Cục thi hành án dân sự thành phố H .

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- Dương sự;

- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;

- UBND xã D;

- Lưu hồ sơ vụ án./.

Nguyễn Thị K T

